TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:20/2020/HS-ST
Ngày: 10- 3- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế H

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Duy Diên- Cán bộ xã Minh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

2. Bà Trần Thị Thủy- Giáo viên trường THCS xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Lưu Duy Linh - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đào Công H, sinh ngày 10/9/1992 tại xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Đào Công G, sinh năm 1954; mẹ đẻ: Bà Đỗ Thị A, sinh năm 1958; vợ là: Chị Phạm Lan H, sinh năm 1998, có 01 con sinh năm 2018; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 05/7/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà khởi tố về tội Đánh bạc. Bản án số 84/2019/HS-ST ngày 08/11/2019 xử phạt Đào Công H 06 (Sáu) tháng tù.

Bị tạm giữ từ ngày 23/8/2019 đến ngày 01/9/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình

2. Vũ Quốc Đ, sinh ngày 20/8/1992 tại xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1969; mẹ đẻ: Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1969; vợ là: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 05/7/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà khởi tố về tội Đánh bạc. Bản án số 84/2019/HS-ST ngày 08/11/2019 xử phạt Vũ Quốc Đ 06 (Sáu) tháng tù.

Bị tạm giữ từ ngày 23/8/2019, đến ngày 01/9/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

3. Trần Văn T, sinh ngày 11/9/1993 tại xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Trần Văn T, sinh năm 1963; mẹ đẻ: Bà Lê Thị L, sinh năm 1970; vợ là: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1996; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 26/8/2019, đến ngày 01/9/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

4. Đinh Văn H, sinh ngày 06/9/1993 tại xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Đinh Văn S, sinh năm 1964; mẹ đẻ: Bà Trần Thị D, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 24/8/2019, đến ngày 01/9/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

5. Lý Thị G, sinh ngày 02/11/2002 tại xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm Kh, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Lý Văn G1, sinh năm 1979; mẹ đẻ: Bà Trang Thị Nh, sinh năm 1980; chồng, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 23/8/2019, đến ngày 01/9/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

6. Khuất Thúy H1, sinh ngày 08/02/2000 tại xã L, huyện Th, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Th, xã L, huyện Th, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Khuất Văn Đ, sinh năm 1976; mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thanh Ng, sinh năm 1977; chồng, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 23/8/2019, đến ngày 01/9/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(*Các bị cáo có mặt tại phiên toà*)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lý Thị G*: Bà Trang Thị Nh, sinh năm 1980 (là mẹ đẻ của bị cáo); Nơi cư trú: Xóm Kht, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Vũ Ngọc Trịnh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1965 (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 (có mặt)

Đều cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

- *Người làm chứng:*

1- Anh Đào Hồng H, sinh năm 1991

2- Anh Nguyễn Trường A, sinh năm 1995

Đều cư trú: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

3- Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

4- Anh Nguyễn Bảo S, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Xóm Kh, xã C, huyện Th, tỉnh Cao Bằng

5- Chị Lê Thị Nh, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Xóm .., xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa

(*Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 22/8/2019, khi đang ngồi quán uống bia với nhóm bạn, Đào Công H rủ Đào Hồng H và Trần Văn T đi lên quán karaoke KINGDOM ở thôn Việt Thắng, xã Hồng An, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để sử dụng ma túy tổng hợp, mọi người đồng ý. H gọi điện thoại cho Đinh Văn H (là nhân viên quản lý, trông coi mọi hoạt động của quán karaoke KINGDOM do ông Nguyễn Văn Q là chủ cơ sở) để đặt phòng, H đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi uống bia xong, H một mình điều khiển xe máy đi đến cầu Tịnh Xuyên thuộc địa phận thôn Tịnh Xuyên, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình gặp một người

đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) mua 01 gói ma túy "ke" với giá 1.500.000 đồng và 05 viên thuốc lắc với giá 1.200.000 đồng. H tiếp tục gọi điện rủ Vũ Quốc Đ, Nguyễn Trường A và Nguyễn Đức Th đến quán KINGDOM để hát và sử dụng ma túy, Đ, An và Th đồng ý. An thuê xe taxi của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, nơi cư trú thôn V, xã Ch, huyện H, tỉnh Thái Bình để chở mọi người đến quán KINGDOM. Khi đến nơi, nhóm của H được H bố trí lên phòng Vip3 ở tầng 3 của quán. H bảo Đ đưa cho H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S của Đ để kết nối với loa máy trong phòng hát để bật nhạc sàn. An bảo H lấy cho 01 đĩa hoa quả và gọi 05 nhân viên nữ đến phục vụ, H đi ra đến cầu thang thì nghe thấy có người trong phòng gọi "lấy cho một cái đĩa sứ", H hiểu là nhóm của Đ sẽ sử dụng ma túy tổng hợp loại "ke". H đi xuống tầng 1 bảo Trần Văn S, sinh năm 1998, nơi cư trú thôn Ph, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình (là nhân viên phục vụ) lấy 01 chiếc đĩa sứ mang lên phòng Vip3. Sơn đi vào bếp lấy đĩa sứ, H đưa cho Sơn 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 02 bao thuốc lá 555 và 30 chiếc khăn ướt để mang lên phòng Vip3, sau đó Sơn xuống quầy lễ tân gọt hoa quả. Đinh Văn H bảo Lý Thị G (là nhân viên phục vụ) lên phòng Vip3 để phục vụ nhóm của H. Tại phòng Vip3, H đưa cho Đ cầm hộ số tiền 7.500.000 đồng, lấy ở trong túi quần 02 túi nilon có viền dập một đầu, bên trong chứa "ke" và thuốc lắc để lên trên mặt bàn, nói với mọi người "đồ đây anh em chơi đi". H trực tiếp lấy thuốc lắc đưa cho Hà, Đ, G, còn An tự lấy thuốc lắc để sử dụng dưới hình thức uống với nước Cocacola. Sau khi sử dụng thuốc lắc xong, H lấy ra 01 chiếc thẻ ATM đặt lên mặt bàn. H bảo Đ đưa cho T 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng để T cuốn ống hút phục vụ việc sử dụng ma túy "ke". T cuộn tờ tiền theo chiều dọc, dùng 02 vỏ đầu lọc điếu thuốc lá 555 để cố định hai đầu ống hút. T lấy bật lửa ga đốt phần đáy chiếc đĩa sứ để làm nóng đĩa, đổ một phần ma túy "ke" lên trên mặt đĩa và dùng chiếc thẻ ATM để "xào ke" (tán nhỏ, làm mịn ma túy). Cùng lúc này, H mang đĩa hoa quả vào phòng, thấy T đang xào ke, H cầm thẻ ATM chia và kẻ ma túy thành các đường thẳng để T sử dụng ma túy, sau đó đến H. Lần lượt sau đó đến H, Đ tự kẻ đường ke và sử dụng. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Thị H, sinh năm 1994, nơi cư trú thôn 3, xã , huyện K, tỉnh Hà Nam; Khuất Thúy H1, Lê Thị Nh (là nhân viên phục vụ do H gọi đến) vào phòng. Đ đưa ma túy thuốc lắc cho H1, Nh sử dụng. Một lúc sau Nguyễn Bảo S vào phòng, Đ đưa ma túy thuốc lắc cho Su sử dụng. Khi mọi người đang nhảy trong phòng, H bảo G hỏi Đ còn ma túy "ke" không thì "xào ke" cho mọi người sử dụng. G bảo Đ "xào ke", Đ đồng ý và bảo G mang đĩa đi nướng. G cầm đĩa đi ra chỗ H1 hỏi "bật lửa đâu", H1 hiểu ý, đứng dậy nói "để chị đi đốt cùng với mày". G và H1 đi vào nhà vệ sinh cạnh phòng Vip3, dùng giấy vệ sinh có sẵn để nướng đĩa. Nướng đĩa xong, G mang vào phòng đưa cho Đ để Đ xào ke, đưa cho mọi người sử dụng. Đến 01 giờ 30 phút ngày 23/8/2019, các đối tượng đang nhảy trong phòng thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án gồm:

Hệ thống âm ly, loa trong phòng Vip3 (gồm 03 chiếc loa nhãn hiệu VX12 màu đen, 01 chiếc loa nhãn hiệu ERIC SW118 màu đen, 01 âm ly kích công

suất, 02 bộ chỉnh tiếng và 01 đầu kỹ thuật số lưu nhạc) là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Q. Ngày 12/11/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

01 phong bì số 347/KLGĐ của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi "M1, Vật chứng thu giữ của Đào Công H"; 01 phong bì số 347/KLGĐ của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi "M2, Vật chứng thu giữ của Đào Công H"; 01 chiếc ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng, cố định hai đầu bằng vỏ đầu lọc điếu thuố lá 555; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm; 01 chiếc thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên DAO CONG HOANG; 01 chiếc thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên KHUAT THUY HANG; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 02 túi nilon có viền dập; 01 đoạn dây nối tín hiệu màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng bạc; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu hồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng; ví giả da màu đen; 01 túi xách giả da màu đen; 01 quyển vở nhãn hiệu Hồng Hà bên trong có kẹp 01 vỏ túi nilon có viền dập màu xanh; 01 hóa đơn kê khai đồ dùng phòng số 03 ngày 22/8/2019; 08 hộp có tên ALPHAKHER bạc hà màu xanh; 03 bộ dụng cụ sử dụng thuốc hút shisha và số tiền 10.800.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 347/KLGĐ-PC09 ngày 26/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu giám định M1 (ma túy thu trên đĩa sứ) là ma túy, loại Ketamine có khối lượng 0,0275 gam. Mẫu giám định M2 (ma túy thu trên thành tường trong phòng Vip3) là ma túy, loại Ketamine có khối lượng 0,0053 gam (Bút lục số 39 và 40).

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSHH ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Đào Công H, Vũ Quốc Đ, Trần Văn T, Đinh Văn H, Lý Thị G và Khuất Thúy H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đào Công H, Vũ Quốc Đ, Trần Văn T, Đinh Văn H, Lý Thị G và Khuất Thúy H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Đào Công H, Vũ Quốc Đ,

Xử phạt bị cáo Đào Công H từ 09 đến 10 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc Đ từ 08 đến 09 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn T, Đinh Văn H, Khuất Thúy H1,

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 08 đến 09 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2019.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 08 đến 09 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

Xử phạt bị cáo Khuất Thúy H1 từ 07 đến 08 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự đối với Lý Thị G

Xử phạt bị cáo Lý Thị G từ 06 đến 07 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý và đều có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lý Thị G: Bị cáo là người dân tộc Sán chỉ, là người phạm tội dưới 18 tuổi hạn chế hiểu biết về pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Buổi tối ngày 22/8/2019, Đào Công H đã có hành vi chuẩn bị ma túy (gồm 02 loại Ketamine và MDMA), rủ Trần Văn T, Vũ Quốc Đ, Nguyễn Đức Th, Đào Hồng H, Nguyễn Trường A đến quán karaoke KINGDOM ở thôn Việt Thắng, xã Hồng An, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (do Đinh Văn H là người trông coi, quản lý) để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Biết rõ nhóm của H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, H đã có hành vi bố trí địa điểm, cung cấp chiếc đĩa sứ, bật lửa ga làm dụng cụ sử dụng ma túy. Tại phòng Vip3 của quán KINGDOM, theo sự phân công của H, T đã có hành vi cuốn ống hút, nướng đĩa sứ "xào ke"; Đ có hành vi đưa tờ tiền cho T cuốn thành ống hút và "xào ke"; Lý Thị G và Khuất Thúy H1 có hành vi nướng đĩa sứ để phục vụ các đối tượng sử dụng ma túy.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Đối với 02 người trở lên" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 7 năm đến 15 năm tù.

[3] Về tính chất, mức độ và vai trò phạm tội: Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại và sự nguy hiểm của ma túy nhưng vẫn cố tình tổ chức sử dụng trái phép ma túy.

Giữ vai trò chính trong vụ án là bị cáo Đào Công H là người khởi xướng và trực tiếp chuẩn bị ma túy, đặt phòng, gọi điện rủ rê, xúi giục các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; chỉ đạo việc xào Ketamine cũng như chỉ đạo việc cuộn tờ tiền polime làm ống hút để sử dụng. Do đó, bị cáo H giữ vai trò cao nhất và phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án.

Các bị cáo Vũ Quốc Đ, Trần Văn T, Đinh Văn H, Lý Thị G và Khuất Thúy H1 phạm tội với vai trò giúp sức, cụ thể: Đinh Văn H là người bố trí địa điểm, cung cấp chiếc đĩa sứ, bật lửa ga làm dụng cụ sử dụng ma túy. Đ đưa tờ tiền cho T cuộn lại thành ống hút và "xào ke", xúi giục Lý Thị G là người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy; T đã có hành vi cuốn ống hút, nướng đĩa sứ "xào

ke"; Lý Thị G và Khuất Thúy H1 đều có hành vi nướng đĩa sứ để sử dụng ma túy. Do đó đánh giá vai trò, mức độ phạm tội của các bị cáo H, Đ, T là ngang nhau; thấp hơn so với bị cáo H nhưng cao hơn các bị cáo H1, G. Các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, H, G, H1 đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. các bị cáo H, Đ bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo G là người dân tộc, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo. Đối với Lý Thị G là người dưới 18 tuổi phạm tội nên cần áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma tuý do không xác định được danh tính của đối tượng đã bán ma túy cho H nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn Q và anh Nguyễn Văn L là chủ cơ sở và là quản lý quán karaoke KINGDOM đã giao toàn bộ hoạt động quản lý, trông coi, kinh doanh cho Đinh Văn H. Việc H tự ý cho nhóm của H sử dụng trái phép chất ma túy, ông Q và anh L không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Q và anh L là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Trần Văn Sơn là người mang đĩa sứ, bật lửa lên phòng Vip3; anh Nguyễn Văn Hậu là người lái xe taxi chở nhóm của H đến quán KINGDOM. Kết quả điều tra xác định anh Sơn và anh Hậu không biết nhóm của H sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Sơn, anh Hậu là phù hợp.

Đối với Nguyễn Bảo S, Đào Hồng H, Lê Thị Nh, Nguyễn Trường A và Nguyễn Đức Th là những người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đều không giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 phong bì số 347/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước phong bì ghi "M1, vật chứng thu giữ của Đào Công H (không hoàn đối tượng giám định)

+ 01 phong bì số 347/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước phong bì ghi "M2, vật chứng thu giữ của Đào Công H (không hoàn đối tượng giám định)

+ 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm; 01 chiếc thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên DAO CONG HOANG; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 02 túi nilon có viền dập; 01 đoạn dây nối tín hiệu màu trắng; ví giả da màu đen; 01 túi xách giả da màu đen; 01 quyển vở nhãn hiệu Hồng Hà bên trong có kẹp 01 vỏ túi nilon có viền dập màu xanh; 01 hóa đơn kê khai đồ dùng phòng số 03 ngày 22/8/2019; 08 hộp có tên ALPHAKHER bạc hà màu xanh; 03 bộ dụng cụ sử dụng thuốc hút shisha.

Số vật chứng nêu trên đều không còn giá trị sử dụng và không ai có yêu cầu trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng của Đào Công H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu trắng bạc của Vũ Quốc Đ; 01 chiếc ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng của Vũ Quốc Đ đều sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá sung Ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền và các tài sản còn lại đã thu giữ của các bị cáo, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đào Công H, Vũ Quốc Đ, Trần Văn T, Đinh Văn H, Lý Thị G và Khuất Thúy H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đào Công H, Vũ Quốc Đ,

Xử phạt bị cáo Đào Công H 09 (Chín) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của bản án số 84/2019/HS-ST ngày 08/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Buộc Đào Công H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc Đ 08 (Tám) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của bản án số 84/2019/HS-ST ngày 08/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Buộc Vũ Quốc Đ phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Văn T, Đinh Văn H, Khuất Thúy H1,

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2019.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

Xử phạt bị cáo Khuất Thúy H1 07 (Bẩy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự đối với Lý Thị G

Xử phạt bị cáo Lý Thị G 06 (Sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,*

- Tịch thu để tiêu huỷ:

+ 01 phong bì số 347/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước phong bì ghi "M1, vật chứng thu giữ của Đào Công H (không hoàn đối tượng giám định)

+ 01 phong bì số 347/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước phong bì ghi "M2, vật chứng thu giữ của Đào Công H (không hoàn đối tượng giám định)

+ 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm; 01 chiếc thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên DAO CONG HOANG; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 02

túi nilon có viền dập; 01 đoạn dây nối tín hiệu màu trắng; ví giả da màu đen; 01 túi xách giả da màu đen; 01 quyển vở nhãn hiệu Hồng Hà bên trong có kẹp 01 vỏ túi nilon có viền dập màu xanh; 01 hóa đơn kê khai đồ dùng phòng số 03 ngày 22/8/2019; 08 hộp có tên ALPHAKHER bạc hà màu xanh; 03 bộ dụng cụ sử dụng thuốc hút shisha.

- Tịch thu hóa giá sung Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng của Đào Công H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu trắng bạc của Vũ Quốc Đ.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 chiếc ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng

- Trả lại bị cáo Đào Công H số tiền 7.450.000 đồng (Bẩy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu hồng.

- Trả lại bị cáo Trần Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

- Trả lại bị cáo Đinh Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng.

- Trả lại bị cáo Khuất Thúy H1 số tiền 1.850.000 đồng (Một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng và 01 chiếc thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên Khuất Thùy H1.

- Trả lại bị cáo Lý Thị G số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 11/02/2020.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án

Các bị cáo Đào Công H, Vũ Quốc Đ, Trần Văn T, Đinh Văn H, Lý Thị G và Khuất Thúy H1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt; người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lý Thị G; người bào chữa cho bị cáo Lý Thị G có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống Đ hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế H